

6. Ủy ban khoa học Nhà nước trân trọng đề nghị các bộ, các tổng cục tổ chức phổ biến rộng rãi nghị định số 124 — CP của Hội đồng Chính phủ, bản điều lệ tạm thời và thông tư hướng dẫn này, trong tất cả các cơ quan và xí nghiệp để cho việc chấp hành được tích cực và nghiêm chỉnh, nhằm tăng cường hơn nữa công tác quản lý kỹ thuật.

Hà nội, ngày 15 tháng 10 năm 1963.

K.T. Chủ nhiệm

Ủy ban khoa học Nhà nước

Phó chủ nhiệm

LÊ KHẮC

ỦY BAN KIẾN THIẾT CƠ BẢN NHÀ NƯỚC

THÔNG TƯ số 809-UB-ĐM quy định cụ thể về việc áp dụng chỉ tiêu phí tổn sử dụng máy thi công trong xây dựng cơ bản.

Kính gửi:

Ủy ban kế hoạch Nhà nước,

Các Bộ,

Các Tổng cục,

Các Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh.

Thông tư số 3209-UB-CQL ngày 27-12-1959 của Ủy ban kế hoạch Nhà nước đã quy định chỉ tiêu 5% về sử dụng máy thi công là do trước tình hình cần khuyến khích vì lúc ấy việc sử dụng máy chưa thường xuyên, cho nên chỉ tiêu này được tính riêng ra. Mặt khác, vì chưa có sự giải thích rõ ràng nên từ trước tới nay, mỗi nơi quan niệm và sử dụng theo sự hiểu biết riêng đã gây nên nhiều khó khăn mắc mứu trong khâu thanh quyết toán và sử dụng máy trên các công trường.

Có nơi coi chỉ tiêu 5% về sử dụng máy thi công là cố định không được vượt quá, hoặc sử dụng theo lối lờ ỉn lỗ chụ; hoặc không dùng máy cũng lấy tiền đó để chi vào việc khác.

Có nơi chưa phân biệt rõ giữa máy thi công và các máy công cụ khác nên khoản chi phí này thường dùng chung lẫn lộn.

Có nơi thanh toán các phí tổn sử dụng máy không đúng, đem tất cả các khoản chi về máy hỏng, máy ngừng sản xuất phân bổ cả vào chỉ tiêu 5%.

Vì vậy, Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước cho ban hành bản thông tư này để quy định cụ thể việc áp dụng chỉ tiêu phí tổn sử dụng máy thi công nhằm đảm bảo khuyến khích sử

dụng máy, hạ giá thành, tiết kiệm vốn đầu tư cho Nhà nước và có cơ sở cho việc thanh quyết toán khi dùng máy thi công trên các công trường.

Những quy định trong thông tư này sẽ thay thế cho tất cả các quy định và giải thích về việc sử dụng máy thi công trên các công trường từ trước tới nay.

I. NHỮNG MÁY NÀO ĐƯỢC COI LÀ MÁY THI CÔNG

Máy thi công là các loại máy được dùng trong việc xây dựng các công trình như các loại máy làm đất, các loại máy vận chuyển và cần trục, các loại máy đóng cọc, hút bùn, các loại máy làm bê-tông, vữa, đầm, lu lăn đường, máy san tự hành v.v..

Những loại máy có thể dùng để thi công hoặc có thể dùng để sản xuất các vật liệu, phối kiện, thiết bị thi công coi là máy thi công khi đem ra trực tiếp xây dựng công trình. Còn các loại máy như các máy phay, bào, khoan, cưa v.v... là máy công cụ không phải là máy thi công. Loại máy quạt gió trong hầm lò khai thác khoáng sản chẳng hạn thì đưa vào chi phí trang bị phòng hộ lao động.

II. CÁCH SỬ DỤNG CHỈ TIÊU 5% PHÍ TỒN SỬ DỤNG MÁY THI CÔNG

1. Chỉ tiêu 5% được ghi ở đây là dùng để lập kế hoạch:

Chỉ tiêu này hiện nay vẫn còn phù hợp; Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước thấy chưa cần sửa đổi. Chỉ tiêu này cùng với chỉ tiêu nhân lực chiếm khoảng 14% của toàn bộ giá trị xây dựng công trình. Việc đề chỉ tiêu 5% dùng cho lập kế hoạch là một điều không thể thiếu.

Chỉ tiêu 5% này thực tế là lớn chứ không phải nhỏ, vì nó chỉ đề chi riêng về các phí tổn sử dụng máy thi công. Không nên có sự nhầm lẫn giữa tỷ lệ sử dụng máy trên công trường với chỉ tiêu 5% này; như thế có nghĩa là việc sử dụng máy trên công trường không có sự hạn chế nào, có máy hoặc cần tới máy là phải dùng nhưng phải hợp lý, còn chỉ tiêu 5% chỉ là để trừ tiền trong kế hoạch rồi phải trả cho phí tổn sử dụng máy. Rồi đây khi việc xây dựng đơn giá dùng máy thi công được áp dụng rộng rãi bằng cách tính thẳng vào dự toán thì chỉ tiêu này sẽ được thay thế bằng một chỉ tiêu mới phù hợp.

Chỉ tiêu 5% về phí tổn sử dụng máy thi công với chỉ tiêu sử dụng nhân lực được điều hòa với nhau trong quá trình thi công. Trường

hợp 5% không đủ chi thì có thể dùng hơn 5%, số chênh lệch này được rút từ chi tiêu sử dụng nhân công sang, nếu vẫn không đủ nữa thì bên A phải xin Bộ chủ quản điều chỉnh dự toán. Trường hợp chi thấp hơn 5% thì Ngân hàng kiến thiết chi cấp phát theo số chi thực tế.

2. *Việc thanh toán phí tổn sử dụng máy thi công:*

— Tất cả các công trường có sử dụng máy thi công phải căn cứ vào định mức ban hành kèm theo thông tư số 307 — UB — ĐM ngày 26-11-1962 của Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước mà lập đơn giá, rồi căn cứ vào đơn giá mà thanh toán kể từ ngày 1-1-1963 theo quy định trong thông tư 307 nói trên; chấm dứt tình trạng thực thanh. Các ngành xây dựng cơ bản có máy thi công cho thuê cũng như các công ty thi công cơ giới đều phải lập đơn giá trên cơ sở định mức 307 của Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước để làm hợp đồng cho thuê máy hoặc nhận thầu khối lượng thi công cơ giới. Các công trường không được thuê máy với giá tùy tiện. Ngân hàng kiến thiết cần phát hiện những trường hợp cho thuê máy với giá bất hợp lý với Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước;

— Trường hợp có những máy mà trong định mức 307 chưa có thì các đơn vị A — B và Chi hàng dựa vào cách lập bảng định mức 307; phối hợp xây dựng một bản định mức đơn giá tạm thời trình lên Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước để xét duyệt. Trong khi chờ đợi, Ngân hàng kiến thiết được căn cứ vào bảng định mức đơn giá tạm thời đó mà thanh toán;

— Trường hợp có những chi tiêu trong định mức 307 chưa phù hợp với công trường nào đó, thì A — B và Chi hàng phối hợp xây dựng hồ sơ điều chỉnh định mức rồi bên A (nơi không có bên A thì do bên B) gửi lên Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước để trình duyệt. Trong khi chờ duyệt, vẫn phải áp dụng định mức 307.

3. *Chỉ tiêu 5% còn được dùng chi vào ba khoản sau đây:*

— Các chi phí về vận chuyển máy tới công trường và khi trả máy về nơi thuê. Trường hợp vận chuyển máy từ công trường này sang làm ở một công trường khác thì phí tổn vận chuyển trên nguyên tắc là phải tính trả từ nơi căn cứ cho thuê máy; song để tiết kiệm cho Nhà nước, bên cho thuê máy nên tính phí tổn với đoạn đường chuyển ngắn nhất, và khi thanh toán bên cho thuê máy phải kèm theo bản sao các chứng từ về vận chuyển máy để tiện sự kiểm tra;

— Các chi phí về tháo và lắp máy cũng như chày thử máy sau khi lắp lại vì phải vận chuyển;

— Các chi phí làm các công trình tạm loại nhỏ, như lán che máy, bệ đỡ máy v.v...

III. VIỆC XỬ LÝ NHỮNG TRƯỜNG HỢP MÁY NGỪNG SẢN XUẤT

1. Trường hợp máy ngừng hoạt động như mưa, nước ngập mà yêu cầu kỹ thuật không cho phép máy hoạt động, do thay đổi thiết kế phải chờ đợi, thì bên giao thầu phải trả cho bên nhận thầu hoặc bên có máy cho thuê các phí tổn về lương công nhân, quản lý phí 7,5% và khấu hao cơ bản. Trường hợp này phải làm biên bản cho vào hồ sơ sử dụng máy. Tiền này được phân bổ vào mục các phí tổn trực tiếp khác.

2. Trường hợp máy ngừng hoạt động do bên có máy cho thuê gây nên như máy hỏng v.v... thì các chi phí do bên có máy chịu trách nhiệm (trường hợp này là bên cho thuê máy có công nhận kèm theo máy và đã thu các chi phí theo đơn giá).

Để tránh những phức tạp trong việc theo dõi và thanh toán thì khi giao nhận thầu, đi thuê hoặc cho thuê máy, các bên hữu quan phải có hợp đồng kinh tế cụ thể, quy rõ trách nhiệm và yêu cầu sản xuất. Các bản hợp đồng đó đều phải lấy định mức 307 của Nhà nước làm căn cứ.

Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước đề nghị các bộ, các tổng cục, các ủy ban địa phương cho tổ chức theo dõi việc thi hành thông tư này ở các công ty, công trường, các đội thi công cơ giới, các chi hàng kiến thiết, các ban kiến thiết và thường xuyên phản ánh cho Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước những điều cần bổ sung nhằm tạo mọi thuận lợi cho việc sử dụng máy thi công trên các công trường ngày càng hợp lý và tiết kiệm.

Riêng đối với việc thi hành định mức 307 về sử dụng máy thi công, Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước đề nghị các bộ, các tổng cục, các ủy ban chỉ thị cho các công ty, công trường, các ban kiến thiết và chi hàng tích cực xây dựng các định mức đối với loại máy chưa có trong định mức 307 và góp ý về những chỉ tiêu cho từng máy trong định mức 307 chưa sát rồi gửi cho Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước để kịp thời nghiên cứu điều chỉnh và bổ sung vào cuối năm 1963 để áp dụng cho các năm sau.

Hà nội, ngày 9 tháng 10 năm 1963.

K.T. Chủ nhiệm

Ủy ban kiến thiết cơ bản Nhà nước

Phó chủ nhiệm

TRẦN ĐẠI NGHĨA